

Bản án số: 22/2019/DS-ST

Ngày: 08/8/2019

*V/v: “Tranh chấp dân sự về
Hợp đồng vay tài sản”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thái Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Huân

Ông Nguyễn Văn Đô

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà – Thư ký Tòa án.

Đại diện VKSND thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy An – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết - tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 22/2019/TLST-DS ngày 13/02/2019, về việc “Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2019/QĐXXST-DS ngày 11/6/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 218/2019/QĐST-DS ngày 12/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV

Địa chỉ: XXX THĐ, phường CN, quận HK, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1979 – Phó Giám đốc chi nhánh Bình Thuận (có mặt).

2. Bị đơn: ông Nguyễn Tuấn Ph – sinh năm 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: XX HTK, kp11, PT, Phan Thiết, Bình Thuận.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Quỳnh Ng, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: XX HTK, kp11, PT, Phan Thiết, Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 12/02/2019, quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn và người đại diện trình bày:

Ngày 05/02/2018, Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Liên Việt) cho ông Nguyễn Tuấn Ph vay vốn theo hợp đồng tín dụng số HDTD6302018274 ngày 05/02/2018, cho vay tín chấp, không có tài sản bảo đảm, số tiền vay là 230.000.000đ, mục đích vay là mua sắm vật dụng gia đình, lãi suất vay là 13,5%/1 năm, thời hạn vay là 60 tháng, kỳ hạn trả nợ gốc và lãi vào ngày 05 hàng tháng. Ông Nguyễn Tuấn Ph đã thanh toán được 10 kỳ gốc và lãi, từ kỳ thứ 11 (05/01/2019) cho đến nay ông Ph không thanh toán cho Ngân hàng nữa. Tính đến ngày 07/8/2019, ông Ph còn nợ số tiền cụ thể như sau: nợ gốc là 191.599.948đ, nợ lãi trong hạn 16.458.774đ, lãi quá hạn 1.859.896đ.

Nay Ngân hàng Liên Việt yêu cầu ông Nguyễn Tuấn Ph và vợ là bà Nguyễn Quỳnh Ng – là người đồng trách nhiệm với ông Ph khi lập hồ sơ vay – phải có trách nhiệm trả các khoản nợ như trên cho Ngân hàng. Đồng thời phải chịu lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã tiến hành thủ tục triệu tập ông Nguyễn Tuấn Ph và bà Nguyễn Quỳnh Ng đến Tòa để làm việc, tham gia phiên họp công khai chứng cứ, hoà giải và dự phiên tòa nhưng ông Ph và bà Ng đều vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến phản hồi lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Từ giai đoạn thụ lý vụ án đến khi nghị án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, phiên hòa giải và đã được triệu tập họp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn và người liên quan là đúng quy định.

Về nội dung: Căn cứ hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng và ông Nguyễn Tuấn Ph, bà Ng là vợ ông Ph, ký hồ sơ vay với vai trò người đồng trách nhiệm, khoản vay trong thời kỳ hôn nhân, mục đích vay vốn là vay tiêu dùng. Ông Ph đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ vay, do đó đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Ph và bà Ng trả nợ theo yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quan hệ pháp luật và việc tham gia tố tụng của đương sự: Căn cứ khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Liên Việt yêu cầu bị đơn và người liên quan trả số nợ vay và lãi còn thiếu, có cơ sở xác định quan hệ tranh chấp giữa hai bên là “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015. Bị đơn Nguyễn Tuấn Ph có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tp Phan Thiết nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tp Phan Thiết theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn Nguyễn Tuấn Ph và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết các giấy tờ tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và triệu tập họp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bị đơn và người liên quan vẫn vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng số HDTD6302018274 ngày 05/02/2018 thì ông Nguyễn Tuấn Ph vay của Ngân hàng Liên Việt số tiền 230.000.000đ, ông Ph đã nhận đủ số tiền vay.

Căn cứ các tài liệu do Ngân hàng cung cấp, thể hiện ông Ph chỉ trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng được 10 kỳ, đến kỳ thứ 11 là ngày 05/01/2019 thì ông Ph ngưng trả. Như vậy, việc ông Ph không thanh toán số tiền nợ gốc và lãi là đã vi phạm thỏa thuận tại hợp đồng mà các bên đã ký kết.

Xét yêu cầu tính gốc và lãi của Ngân hàng: Ngân hàng yêu cầu ông Ph và bà Ng trả các khoản tiền phát sinh đến ngày 07/8/2019 gồm: nợ gốc là 191.599.948đ, nợ lãi trong hạn 16.458.774đ, lãi quá hạn 1.859.896đ.

Căn cứ Hợp đồng tín dụng thì lãi cho vay là 13,5%/năm, mức thỏa thuận lãi suất trên là phù hợp với quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Do đó yêu cầu của Ngân hàng về các khoản gốc, lãi như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ông Nguyễn Tuấn Ph ký hợp đồng vay đối với Ngân hàng, nhưng hồ sơ vay vốn có giấy đề nghị vay vốn ông Ph và bà Ng cùng ký, bà Ng là vợ ông Ph, ký hồ sơ vay với vai trò người đồng trách nhiệm, mục đích vay vốn là vay tiêu dùng, vay trong thời kỳ hôn nhân, do đó bà Ng phải có trách nhiệm cùng trả nợ với ông Ph theo quy định tại Điều 27, Điều 37 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí theo quy định tại theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 của Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2010; Căn cứ Điều 463, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 27, Điều 37 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 6, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Buộc vợ chồng ông Nguyễn Tuấn Ph - bà Nguyễn Quỳnh Ng có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV số tiền là 209.918.618đ (hai trăm lẻ chín triệu, chín trăm mười tám ngàn, sáu trăm mười tám đồng), bao gồm: nợ gốc là 191.599.948đ, nợ lãi trong hạn 16.458.774đ, lãi quá hạn 1.859.896đ.

Đối với khoản tiền nợ gốc 191.599.948đ, tiền lãi sẽ được tiếp tục tính từ ngày 08/8/2019 cho đến khi ông Nguyễn Tuấn Ph và bà Nguyễn Quỳnh Ng thanh toán xong nợ gốc, theo mức quá hạn tại hợp đồng tín dụng số HDTD6302018274 ngày 05/02/2018, được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV và ông Nguyễn Tuấn Ph.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thanh toán xong khoản tiền lãi trong hạn 16.458.774đ và lãi quá hạn 1.859.896đ thì phải chịu lãi chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ Luật Dân sự năm 2015. (Trường hợp các bên thỏa thuận được lãi chậm trả thì mức thỏa thuận không quá 20%/1 năm, trường hợp các bên không thỏa thuận thì xác định lãi chậm trả là 10%/1 năm).

2. Ông Nguyễn Tuấn Ph và bà Nguyễn Quỳnh Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 10.495.930đ.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.911.000đ (bốn triệu chín trăm mười một ngàn đồng), theo biên lai thu tiền số 0024093 ngày 13/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết, Bình Thuận.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (08/8/2019), đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết.
- Chi cục THADS tp Phan Thiết
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

PHẠM THÁI BÌNH